

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-PT

Ngày: 26/5/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

CácThẩm phán: Bà Vũ Thị Yên và bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 57/2020/TLPT-HS ngày 13/4/2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy K và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS-ST ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

**Các bị cáo kháng cáo:**

**1. Nguyễn Duy K - sinh năm 1990;**

HKTT: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn K - sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 11/8 đến 13/8/2019; tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Đăng L - sinh năm 1981;**

HKTT: Thị tứ Đ, xã Đ (nay là xã C), huyện K, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đăng T - sinh năm 1945 và bà Vũ Thị K - sinh năm 1947; vợ là Lưu Thị P - sinh năm 1982; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 22/6/2015 bị phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, đã nộp phạt ngày 06/7/2015.

Bị tạm giữ từ ngày 11/8 đến 13/8/2019; tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

### **3. Ngô Văn B - sinh năm 1985;**

HKTT: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Văn Y - sinh năm 1948 và bà Đoàn Thị M - sinh năm 1950; vợ là Bùi Thị N - sinh năm 1989; có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 157/2011/HSPT ngày 22/11/2011 TAND thành phố H phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 39 tháng tính từ ngày 22/11/2011 về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999, chấp hành xong ngày 22/02/2015 (đã được xóa án tích); tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

### **4. Nguyễn Văn S - sinh năm 1982;**

HKTT: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1955 và bà Lê Thị L - sinh năm 1957; vợ là Nguyễn Thị T - sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 59/2011/HSST ngày 06/9/2011, TAND huyện A, Hải Phòng phạt S 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 59 tháng 10 ngày tính từ ngày 06/9/2011 về tội Đánh bạc theo khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999, chấp hành xong ngày 16/8/2016 (đã được xóa án tích); Bị tạm giữ từ ngày 11/8 đến 13/8/2019; tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Vụ án còn có 04 bị cáo không kháng cáo gồm: Vũ Văn L1, Vũ Minh H; Lê Văn H1; Trần Văn Q và bản án không bị kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/8/2019, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S, Trần Văn Q, Lê Văn H1, Vũ Văn L1, Nguyễn Đăng L và anh Nguyễn Đăng L2, trú tại thị tứ Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương ngồi chơi tại quán nước ở thị tứ Đ thì mọi người thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. B gọi điện cho Nguyễn Duy K hỏi "em có nhà không mở cửa cho anh chơi tý xóc đĩa", K đồng ý. Sau đó, tất cả đi đến nhà K ở thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Do K không có nhà nên gọi cho bà Nguyễn Thị T để bà T ra mở cửa cho nhóm của B vào nhà; tất cả vào nhà ngồi uống nước, sau đó bà T đi ngủ. Lúc này, B gọi điện cho Vũ Minh H bảo đến nhà K chơi, H đồng ý và rủ anh Nguyễn Thành N cũng ở xã Đ đến nhà K. Tất cả ngồi uống nước khoảng 20

phút, sau đó lên phòng ngủ tầng 2 nhà K để đánh bạc. L dùng kéo tại bếp nhà K cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Vinataba và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn trong phòng làm công cụ sử dụng đánh bạc. Khoảng 23 giờ 30 phút các đối tượng B, S, Q, H1, L1, L bắt đầu đánh xóc đĩa; L là người cầm cái. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc: B có 960.000 đồng, S 6.000.000 đồng, Q 2.600.000 đồng, H1 3.500.000 đồng, L1 7.500.000 đồng, L 7.000.000 đồng, tổng 27.560.000 đồng. Khi đánh bạc, các đối tượng quy định mỗi ván mỗi người đánh thấp nhất là 100.000 đồng, không quy định mức tối đa theo 2 cửa chắn và lẻ; khi người cầm cái mở bát ra nếu có 2 quân vị hoặc 4 quân vị cùng màu là chắn, nếu 1 quân vị hoặc 3 quân vị cùng màu là lẻ; nếu ai đặt đúng thì được hưởng bằng số tiền đã đặt do người cầm cái trả, còn nếu ai đặt sai thì mất toàn bộ số tiền đã đặt cho người cầm cái. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 11/8/2019 thì H1 và anh N đến nhà K, H1 vào tham gia đánh bạc cùng và sử dụng 6.000.000đ vào việc đánh bạc; lúc này tổng số tiền đánh bạc là 33.560.000 đồng; anh N và anh L2 ngồi xem không tham ra đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/8/2019 (cùng ngày) thì K về nhà, vào phòng xem mọi người đánh bạc sau đó sang phòng bên cạnh ngủ. Đến 01 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 19.100.000 đồng, thu trên người các đối tượng tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 14.460.000 đồng, trong đó: thu của L 2.500.000 đồng, H 4.360.000 đồng, L1 6.000.000 đồng, Q 1.600.000 đồng; thu 01 bát và 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị hình tròn. Quá trình bắt giữ, B bỏ chạy và bỏ lại toàn bộ số tiền sử dụng đánh bạc; ngày 04/9/2019, B ra đầu thú tại Công an huyện K.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi như đã nêu. Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSKT ngày 01/11/2019, VKSND huyện K truy tố K về tội “Gá bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS; các bị cáo L, B, S, Q, L1, H, H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 77/2019/HSST ngày 30/12/2019, TAND huyện K đã tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322 BLHS. Phạt Nguyễn Duy K 19 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 18 tháng 27 ngày, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Vũ Văn L1, Nguyễn Văn S, Vũ Minh H, Lê Văn H1, Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo L, B, L1, S, H, H1, Q. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với L1, H, H1, Q; khoản 2 Điều 51 BLHS đối với: H, H1, Q, B. Phạt: Nguyễn Đăng L 21 tháng tù; Ngô Văn B và Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 19 tháng tù. Bản án còn áp dụng pháp luật, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác,

quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/12/2019 và ngày 02/01/2020, các bị cáo Nguyễn Đăng L, Nguyễn Duy K, Ngô Văn B và Nguyễn Văn S kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đánh giá tính chất vụ án, căn cứ vào nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Duy K về tội “Tổ chức đánh bạc”, đề nghị xử phạt bị cáo K 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S về tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đăng L 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; Ngô Văn B 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; Nguyễn Văn S 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về tố tụng:* Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt: BLTTHS) trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Lời khai của các bị cáo, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 10/8/2019 đến 01 giờ 15 phút ngày 11/8/2019 tại thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Duy K đã có hành vi sử dụng nhà ở của gia đình mình cho các đối tượng Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Vũ Văn L1, Nguyễn Văn S, Vũ Minh H, Lê Văn H1, Trần Văn Q đánh bạc trái phép và bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng và số tiền sử dụng đánh bạc 33.560.000 đồng. Bị cáo K mặc dù

không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ nhưng đã sử dụng nhà riêng của mình cho các đối tượng đánh bạc, số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc trên 20.000.000đ; Hành vi của K đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Vũ Văn L1, Nguyễn Văn S, Vũ Minh H, Lê Văn H1, Trần Văn Q cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:*

- Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Ngô Văn B khi bị bắt quả tang đã bỏ trốn sau đó ra đầu thú, có bố đẻ là người có công được nhà nước tặng thưởng Huân chương là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đã được tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo. Căn cứ tính chất vụ án, hành vi của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt với từng bị cáo là phù hợp và không nặng nên không có căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, HĐXX đánh giá là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng. Ngoài ra bị cáo L bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo L, B, S có thêm tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo K, mặc dù có thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; tuy nhiên bị cáo dùng nhà của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và độc lập chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm là tội phạm nghiêm trọng nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo K. Bị cáo không thuộc trường hợp được hoãn thi hành án theo quy định tại Điều 67 BLHS nên cần bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa theo quy định tại Điều 347 BLTTHS để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo L, B, S được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo K không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS-ST ngày 30/12/2019 của TAND huyện K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo K.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS-ST ngày 30/12/2019 của TAND huyện K về phần hình phạt đối với các bị cáo L, B, S.

2. Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Phạt Nguyễn Duy K 19 tháng tù được trừ đi 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 18 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (26/5/2020) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Quyết định bắt, tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo L; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS; phạt:

Nguyễn Đăng L 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Ngô Văn B 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Nguyễn Văn S 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Ngô Văn B và Nguyễn Văn S cho UBND xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Đăng L cho UBND xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo L, B, S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.*

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

- Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Duy K, Nguyễn Đăng L, Ngô Văn B, Nguyễn Văn S đã tự nguyện nộp tiền phạt 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo các biên lai thu tiền số: AA/2011/08098 ngày 27/4/2020, AA/2011/08108 ngày 25/5/2020, AA/2011/08107 ngày 22/5/2020, AA/2011/08106 ngày 22/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hải Dương.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 26/5/2020)/.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- TAND huyện K;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện K;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện K;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**

